

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 181 /TTr-SNN ngày 13/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục 27 thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội. Trong đó, 25 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội; 02 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Bãi bỏ 27 thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội. (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính số 22, 24, 25, 28, 34, 37, 38, 42, 43, 44 mục I, số 106, 107 mục C phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021; số 01, 45 mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 26/01/2022; số 01, 02, 03, 04 mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 18/8/2022; số 02 mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4780/QĐ-UBND ngày 30/11/2022; số 03, 04, 05, 06 mục A phụ lục kèm theo Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 07/3/2023; số 13 mục A phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023; số 06, 07, 08 mục A phụ lục kèm theo Quyết định số 4807/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP: C.N.Trang, các phòng: KSTTHC, KTN, TTĐT;
- Trung tâm báo chí thủ đô Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC *(Quyên)*.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn

Phụ lục 2

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC
CHĂN NUÔI, THÚ Y VÀ THUỶ SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHI CỤC CHĂN NUÔI, THUỶ SẢN VÀ THÚ Y HÀ NỘI

TT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
I	Lĩnh vực chăn nuôi		
1	Số 1, mục I phụ lục kèm theo Quyết định 2939/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
2	Số 2, mục I phụ lục kèm theo Quyết định 2939/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	
3	Số 3, mục I phụ lục kèm theo Quyết định 2939/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	
4	Số 4, mục I phụ lục kèm theo Quyết định 2939/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	
II	Lĩnh vực Thú y		

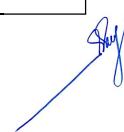
5	Số 06, mục A phụ lục 1 kèm theo Quyết định 4807/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (cấp tỉnh)	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
6	Số 2, mục I phụ lục kèm theo Quyết định 4780/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	
7	Số 25, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	
8	Số 28, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	
9	Số 24, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	
10	Số 22, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính. - Thông tư số 04/2024/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;



			- Quyết định số 1214/QĐ-BNN-TY ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
11	Số 34, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
12	Số 07, mục A phụ lục 1 kèm theo Quyết định 4807/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	
13	Số 03, mục A phụ lục kèm theo Quyết định 1388/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	
14	Số 04, mục A phụ lục kèm theo Quyết định 1388/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật.	
15	Số 05, mục A phụ lục kèm theo Quyết định 1388/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	
16	Số 06, mục A phụ lục kèm theo Quyết định 1388/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	
III	Lĩnh vực Thủy sản		
17	Số 37, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng



	21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố		dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
18	Số 38, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	
19	Số 08, mục A phụ lục 1 kèm theo Quyết định số 4807/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	-Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; -Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; -Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
20	Số 01, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	-Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; -Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; -Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
21	Số 13, mục A phụ lục kèm theo Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	-Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; -Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ;



			-Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
22	Số 42, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	-Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; -Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; -Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
23	Số 43, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc phụ lục công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
24	Số 44, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ tự nhiên	
25	Số 45, mục I phụ lục kèm theo Quyết định số 397/QĐ-UBND /QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	-Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; -Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; -Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.



B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
I	Lĩnh thủy sản		
26	Số 106, mục C phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.
27	Số 107, mục C phụ lục kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CHĂN NUÔI, THÚ Y, THUỶ SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHI CỤC CHĂN NUÔI, THUỶ SẢN VÀ THÚ Y HÀ NỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	
I	Lĩnh vực chăn nuôi					
01	01	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	a, Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc: - Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nhận hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính: 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. b, Đối với đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi truyền thống: - Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội; -Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ; -Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ; -Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ Tài chính; -Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định số 2732/QĐ-BNN-CN ngày 19/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội;

			- Trường hợp nhận hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			-Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 110/QĐ-SNN ngày 22/02/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội.
02	02	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nhận hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội; -Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ; -Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ; -Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ Tài chính; -Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; -Quyết định số 2732/QĐ-BNN-CN ngày 19/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội;

						<p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>- Quyết định số 110/QĐ-SNN ngày 22/02/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội.</p>
03	03	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	<p>- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp nhận hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính: 27 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội.</p> <p>Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.</p>	<p>Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau:</p> <p>- Trực tiếp;</p> <p>- Trực tuyến;</p> <p>- Theo đường bưu điện.</p>	<p>- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội;</p> <p>-Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ;</p> <p>-Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ;</p> <p>-Quyết định số 2732/QĐ-BNN-CN ngày 19/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội;</p>

						-Quyết định số 110/QĐ-SNN ngày 22/02/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội.
04	04	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	<p>- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp nhận qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội.</p> <p>Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.</p>	<p>Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau:</p> <p>- Trực tiếp;</p> <p>- Trực tuyến;</p> <p>- Theo đường bưu điện.</p>	<p>- Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội;</p> <p>-Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ;</p> <p>-Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ;</p> <p>-Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Quyết định số 2177/QĐ-TTg ngày 23/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ;</p> <p>-Quyết định số 2732/QĐ-BNN-CN ngày 19/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>-Quyết định số 110/QĐ-SNN ngày 22/02/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội.</p>



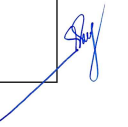
II		Lĩnh vực Thú y				
05	01	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (cấp tỉnh)	<ul style="list-style-type: none"> - 13 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới, cấp lại do hết hạn. - 05 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin. 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện. 	<ul style="list-style-type: none"> -Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội; -Thông tư số 09/2016/TT- BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính; -Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT ngày 14/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 3812/QĐ-BNN-TY ngày 07/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
06	02	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	08 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện. 	<ul style="list-style-type: none"> -Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội; -Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; -Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ;

						<p>-Thông tư số 13/2016/TT-BNN PTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Thông tư số 18/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Thông tư số 12/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 4014/QĐ-BNN-TY ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.</p>
07	03	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	05 ngày làm việc	<p>Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội.</p> <p>Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.</p>	<p>Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện. 	<p>-Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>-Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;</p> <p>-Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ;</p> <p>-Thông tư số 13/2016/TT- BNNPTNT ngày 2/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p>

						<p>-Quyết định số 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.</p>
08	04	Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	<p>- 05 ngày làm việc đối với cấp lần đầu</p> <p>- 03 ngày làm việc đối với đối với trường hợp gia hạn</p>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	<p>-Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>-Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;</p> <p>-Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Quyết định số 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 3279/QĐ-BNN-CN ngày 22/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>- Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.</p>
09	05	Cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng	03 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	<p>-Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>-Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;</p> <p>-Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính;</p>

		chỉ hành nghề thú y)				<p>-Quyết định số 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 3279/QĐ-BNN-CN ngày 22/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.</p>
10	06	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	<p>(i) Kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh:</p> <p><i>* Đối với động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y:</i> Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch.</p> <p><i>* Đối với động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT (được sửa đổi, bổ sung tại</i></p>	<p>Địa điểm kiểm dịch của Đội kiểm dịch động vật lưu động; Trạm Chăn nuôi và Thú y các quận (theo uỷ quyền tại Quyết định số 333/QĐ-CNTS&TY ngày 05/6/2024 của Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội)</p> <p>Địa chỉ:</p> <p>-Đội kiểm dịch động vật lưu động: Ba La, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;</p> <p>- Trạm Chăn nuôi và Thú y quận Long Biên: Tổ 5, phường Thịnh Bàn, quận</p>	<p>Cách thức tiếp nhận hồ sơ: Tiếp nhận trực tiếp</p>	<p>- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>- Thông tư số 25/2016/TT-BNN PTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>- Thông tư số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Thông tư số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>- Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 04/2024/TT-BNNPTNT ngày 01/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;</p> <p>- Quyết định số 1214/QĐ-BNN-TY ngày 26/4/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;</p>

			<p>Thông tư số 09/2022/TT-BNNPTNT): Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.</p> <p>(ii) Kiểm dịch sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh</p> <p>* Đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày bắt đầu kiểm dịch.</p> <p>* Đối với sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT, từ cơ sở sơ chế, chế biến được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y: Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch trong thời hạn 01 ngày làm việc, kể</p>	<p>Long Biên, thành phố Hà Nội;</p> <p>- Trạm Chăn nuôi và Thú y quận Hoàng Mai: Nhà C, khu đô thị Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;</p> <p>- Trạm Chăn nuôi và Thú y quận Hai Bà Trưng: Tầng 1, nhà B1, Trại Găng, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.</p>		<p>- Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>- Quyết định số 333/QĐ-CNTS&TY ngày 05/6/2024 của Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội.</p>
--	--	--	--	---	--	---



			từ ngày nhận được đăng ký kiểm dịch.			
11	07	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	<p>a. Đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Thú y:</p> <p>+ Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ khi nhận được đăng ký kiểm dịch, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ hàng về địa điểm và thời gian kiểm dịch;</p> <p>+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi bắt đầu kiểm dịch, nếu đáp ứng yêu cầu kiểm dịch thì cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch; trường hợp kéo dài hơn 03 ngày làm việc hoặc không cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thì thông báo, trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>b. Đối với động vật thủy sản làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh: Trong thời hạn 01 ngày làm việc.</p>	<p>Địa điểm kiểm dịch của Đội kiểm dịch động vật lưu động; Trạm Chăn nuôi và Thú y các quận (theo uỷ quyền tại Quyết định số 333/QĐ-CNTS&TY ngày 05/6/2024 của Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội)</p> <p>Địa chỉ:</p> <p>-Đội kiểm dịch động vật lưu động: Ba La, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;</p> <p>- Trạm Chăn nuôi và Thú y quận Long Biên: Tổ 5, phường Thịnh Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;</p> <p>- Trạm Chăn nuôi và Thú y quận Hoàng Mai: Nhà C, khu đô thị Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;</p>	<p>Cách thức tiếp nhận hồ sơ: Tiếp nhận trực tiếp</p>	<p>-Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>-Thông tư số 26/2016/TT-BNN PTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Quyết định số 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 3279/QĐ-BNN-VP ngày 22/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội;</p> <p>- Quyết định số 333/QĐ-CNTS&TY ngày 05/6/2024 của Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội.</p>

				- Trạm Chăn nuôi và Thú y quận Hai Bà Trưng: Tầng 1, nhà B1, Trại Găng, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.		
12	08	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	13 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội; -Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; -Thông tư số 13/2016/TT-BNN PTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính; -Quyết định số 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 3279/QĐ-BNN-CN ngày 22/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

						-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
13	09	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng thực hiện khắc phục. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục. 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	<ul style="list-style-type: none"> -Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội; -Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; -Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; -Quyết định số 554/QĐ-BNN-TY ngày 13/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
14	10	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	<ul style="list-style-type: none"> -Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc Hội; -Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính;

						<p>-Quyết định số 554/QĐ-BNN-TY ngày 13/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.</p>
15	11	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	<p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở thực hiện khắc phục.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.</p>	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	<p>-Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>-Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>-Quyết định số 554/QĐ-BNN-TY ngày 13/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.</p>
16	12	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp;	<p>-Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>-Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p>

				Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	- Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính; -Quyết định số 554/QĐ-BNN-TY ngày 13/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
III		Lĩnh vực Thủy sản				
17	01	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	a) Công khai phương án: 03 ngày làm việc; b) Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng: 59 ngày.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; -Quyết định số 1154/QĐ- BNN-TCTS ngày 05/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4862/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Chủ tịch uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
18	02	Sửa đổi, bổ sung nội dung Quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa	a) Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc;	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến;	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/ NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; -Quyết định số 1154/QĐ- BNN-TCTS ngày 05/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

		bàn từ hai huyện trở lên)	<p>b) Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công khai phương án: 03 ngày làm việc; - Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng: 59 ngày. 		<ul style="list-style-type: none"> - Theo đường bưu điện. 	<ul style="list-style-type: none"> -Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4862/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
19	03	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản bố mẹ, cơ sở sản xuất, ương dưỡng đồng thời giống thủy sản bố mẹ và giống thủy sản không phải là giống thủy sản bố mẹ)	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp mới: Trong thời hạn 08 ngày làm việc. - Cấp lại: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện. 	<ul style="list-style-type: none"> -Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

20	04	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp mới: Trong thời hạn 09 ngày làm việc. - Cấp lại: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. 	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện. 	<ul style="list-style-type: none"> -Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; -Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
21	05	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	Trong thời hạn 08 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện. 	<ul style="list-style-type: none"> -Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/ NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

						-Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
22	06	Cấp, cấp lại giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	Trong thời hạn 07 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; - Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
23	07	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc phụ lục công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	Trong thời hạn 06 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; -Quyết định số 1154/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 14/6/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
24	08	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực	-Đối với xác nhận nguồn gốc: Trong thời hạn 03 ngày làm việc. -Đối với xác nhận mẫu vật: Trong thời hạn 07 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp;	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ;

		vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ tự nhiên		Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	- Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Quyết định số 1154/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.
25	09	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản	06 ngày làm việc (đối với cấp mới), 03 ngày làm việc (đối với cấp lại).	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội. Địa chỉ: Số 114, đường Lê Trọng Tấn, Hà Đông, Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; - Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ; -Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 1213/QĐ-BNN-TS ngày 26/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	
I	Lĩnh vực Thủy sản					
26	01	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	a) Công khai phương án: 03 ngày làm việc; b) Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: 60 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến;	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; -Quyết định số 1154/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/4/2019 của Bộ

					- Theo đường bưu điện.	trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 5275/QĐ-BNN-VP ngày 12/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
27	02	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	a) Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: Trong thời hạn 07 ngày làm việc; b) Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: -Công khai phương án: 03 ngày làm việc; -Thẩm định hồ sơ kiểm tra thực tế (nếu cần), ban hành quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng: 60 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Theo đường bưu điện.	-Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; -Quyết định số 1154/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; -Quyết định số 5275/QĐ-BNN-VP ngày 12/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.